

# TRIẾT LÝ “GIÁO DỤC VÀ HÒA BÌNH” CỦA MARIA MONTESSORI VÀ GỢI MỞ VỀ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ LUYỆN\*

*Nội dung cơ bản và giá trị cốt lõi trong triết lý Giáo dục và Hòa bình của M. Montessori là phương pháp giáo dục thông qua môi trường thân thiện, ở đó trẻ độc lập hoạt động và tương tác xã hội dưới sự hướng dẫn của nhà trường/gia đình để kiến tạo và bồi đắp tình yêu thương con người - cơ sở của nền hòa bình bền vững. Từ quan điểm về mối quan hệ giữa giáo dục và hòa bình, đặc biệt là từ phương pháp giáo dục tiến bộ của M. Montessori, bài viết liên hệ và đề xuất một số giải pháp gợi mở về xây dựng môi trường giáo dục đối với giáo dục gia đình và nhà trường Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.*

*Từ khóa:* Maria Montessori, triết lý giáo dục, giáo dục và hòa bình, môi trường giáo dục

*Nhận bài ngày:* 22/12/2018; *đưa vào biên tập:* 27/12/2018; *phản biện:* 02/01/2019; *duyet đăng:* 18/2/2019

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

M. Montessori (1870-1952) là nhà giáo dục người Ý nổi tiếng thế giới nửa đầu thế kỷ XX, người từng ba lần liên tiếp được đề cử cho Giải Nobel Hòa bình những năm 1949, 1950, 1951 vì những cống hiến lớn lao cho sự nghiệp giáo dục của mình<sup>(1)</sup>. Khi

xây dựng cơ sở lý thuyết và thực hành giáo dục, M. Montessori tin tưởng giáo dục có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng nền hòa bình chung của thế giới: “Ngăn chặn chiến tranh là nhiệm vụ của chính trị, thiết lập hòa bình là nhiệm vụ của giáo dục”<sup>(2)</sup>. Thành tựu giáo dục nổi bật của bà là sáng lập và phát triển *Hệ thống giáo dục Montessori* mà một trong những nội dung trọng tâm là

\* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

phương pháp giáo dục theo nguyên tắc “mỗi trẻ em được đối xử như một cá nhân theo cách riêng của mình”. Theo quan điểm của M. Montessori, trẻ em được khuyến khích học phù hợp với khả năng (tự nhiên) trong môi trường thân thiện với trẻ, điều này sẽ động viên và kích thích trí tò mò của trẻ trong quá trình học. Và để có được môi trường thân thiện ấy, giáo dục và hòa bình trước hết phải trở thành một triết lý giáo dục: “Thiết lập hòa bình lâu dài là công việc của giáo dục; tất cả những gì mà chính trị có thể làm là giữ cho chúng ta thoát khỏi chiến tranh”<sup>(3)</sup>.

Nội dung cơ bản, cũng là giá trị cốt lõi trong triết lý *Giáo dục và hòa bình* của M. Montessori là cách tiếp cận về khái niệm hòa bình từ góc độ giáo dục và phương pháp giáo dục nhằm hình thành, bồi đắp tình yêu thương cho trẻ - cơ sở cơ bản và cần thiết của hòa bình bền vững. Góp phần làm rõ một số nội dung trong phương pháp giáo dục của M. Montessori từ triết lý *Giáo dục và hòa bình*, qua đó gợi mở kiến tạo môi trường giáo dục trẻ từ gia đình và nhà trường Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm mà tác giả hướng tới trong bài viết này.

## **2. QUAN ĐIỂM VỀ GIÁO DỤC VÀ HÒA BÌNH CỦA M. MONTESSORI**

Triết lý *Giáo dục và hòa bình* của M. Montessori đề cập tương đối toàn diện và sâu sắc đến các vấn đề lớn như: nền tảng của hòa bình; tầm quan trọng của giáo dục trong việc mang lại hòa bình; hãy giáo dục vì hòa bình.

Đó không chỉ là những tư tưởng liên quan đến sự thụ đắc về tri thức hay các kỹ năng học tập mà qua đó còn gợi mở về sự phát triển khả năng chung sống của con người trong sự hòa hợp và đoàn kết.

Đặc trưng cơ bản trong triết lý *Giáo dục và hòa bình* của M. Montessori trước hết là cách tiếp cận về *Hòa bình* trong mối liên hệ chặt chẽ với *Giáo dục*. Theo M. Montessori (2018: 9), *hòa bình* không chỉ đơn giản là sự vắng bóng chiến tranh và xung đột: “Hòa bình là khả năng đối diện với các xung đột, khắc phục những khác biệt, và tiếp tục đi tới”; *hòa bình* là khả năng tự do, thoát khỏi sự sợ hãi, bất an, thiếu tự tin để đương đầu và giải quyết hiệu quả các xung đột của con người trong cuộc sống. Và để các thế hệ trẻ đối diện “các xung đột”, khắc phục “sự khác biệt”, từ đó tạo lập sự tự tin và đạt đến tự do, giáo dục được xem là một trong những giải pháp hiệu quả nhất. Tuy nhiên, giáo dục chỉ trở thành công cụ hữu hiệu để xây dựng hòa bình khi trong triết lý giáo dục, tôn trọng là thuộc tính chính yếu - tôn trọng trẻ thơ, tôn trọng đặc trưng và nhân cách độc đáo, sự khác biệt của trẻ. Theo M. Montessori (2018: 12): “Nếu bạn tôn trọng người khác và bạn biết rằng người khác cũng đang tôn trọng bạn, thì bạn không lo sợ và không cảm thấy cần phải tự vệ chống lại sự gây hấn nào vốn thường nảy sinh từ óc tưởng tượng”.

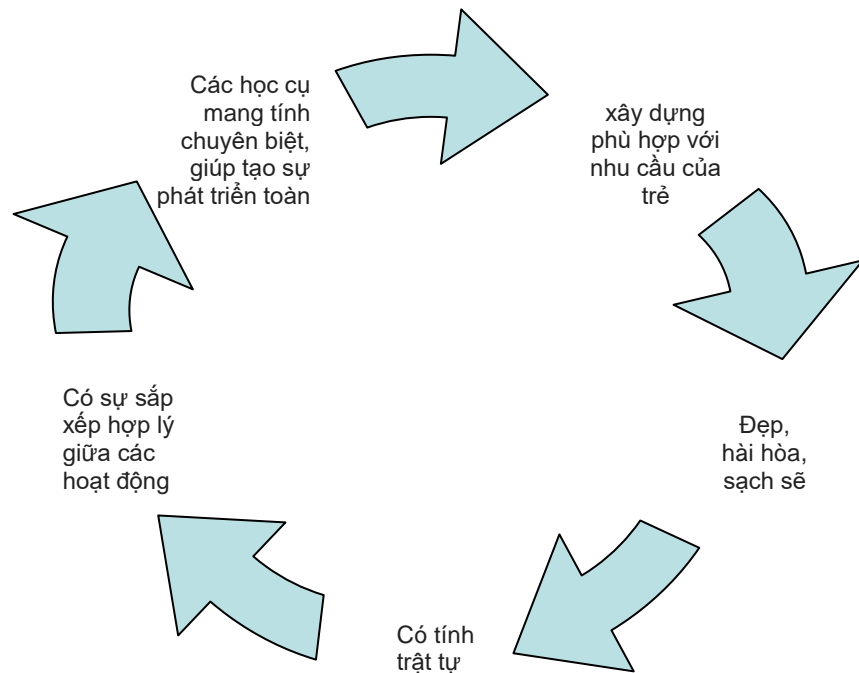
Từ thực tế trải nghiệm quan sát trẻ, M. Montessori (2018: 12) cho rằng: “mối

quan hệ giữa trẻ thơ với kẻ khác tự nhiên được đánh dấu bởi óc tò mò và sự bình yên... sự hung hăng không phải là một phần của phản ứng tự nhiên ở trẻ”. Nhận định này được bà luận giải từ đặc điểm tự nhiên về sự tò mò của trẻ. Chẳng hạn, khi gặp một người khác, sự khác biệt (ngôn ngữ, thể chất...) của người đó luôn thúc đẩy óc tò mò của trẻ, và luôn đặt trẻ vào trong một mối tương quan dẫn đưa đến sự hòa hợp. Có thể thấy luận điểm này của M. Montessori dường như có sự liên hệ gần gũi về mặt ý nghĩa với mệnh đề “nhân chi sơ tính bản thiện” (cách nay hơn 2.500 năm) của Khổng Tử hay “tấm bảng/giấy trắng” (*Tabula Rasa* - White Paper)

(thời kỳ Phục hưng) của Jonh Locke<sup>(4)</sup> khi nói về tâm hồn trẻ thơ. Và vấn đề được đặt ra là: môi trường cho sự hoạt động của trẻ cần được thiết kế như thế nào để trẻ phát triển?

*Môi trường để phát triển tâm hồn và trí tuệ* trẻ thơ, theo M. Montessori là môi trường thúc đẩy được nhu cầu khám phá thế giới của trẻ. Môi trường đó không chỉ là nơi đưa trẻ sống mà còn là điều kiện để trẻ tự hình thành tình yêu thương vì tình yêu thương không phải do áp đặt từ bên ngoài. Như vậy, nhiệm vụ cơ bản nhất của giáo dục chính là tạo được một môi trường với những điều kiện (chuẩn bị) để trẻ tương tác và hoạt động, qua đó cảm xúc tình yêu của trẻ được bộc lộ.

Hình 1. Môi trường giáo dục (chuẩn bị) theo M. Montessori



Bên cạnh đó, M. Montessori (2018: 13) cũng nhấn mạnh: “Hòa bình không chỉ đòi hỏi một mối quan hệ có cảm xúc, mà cần một sự thay đổi lớn lao mang tính xã hội vốn sẽ cho phép người ta cảm nhận được rằng trong tương lai, của cải của thế giới có thể được chia sẻ một cách tốt đẹp hơn so với ngày nay”. *Trẻ em có ý thức tự nhiên về sự công bình*, và một phần trong triết lý căn bản của Montessori là giáo dục để biến ý thức ấy thành một hoạt động mang tính xã hội đích thực.

Trong môi trường giáo dục, M. Montessori (2018: 142) cho rằng: “Có hai điều cần thiết là: sự phát triển mang tính cá nhân và sự tham gia của cá nhân vào đời sống mang tính xã hội”. Bà nhấn mạnh đến sự tương tác giữa cá nhân với môi trường trong hoạt động của trẻ theo nguyên tắc: *con người chế tác ra các đồ vật nhưng đồng thời, con người cũng được định hình qua các đồ vật được chế tác*. Ảnh hưởng định hình tương hỗ này là biểu hiện của thái độ, tình yêu con người đối với môi trường xung quanh. Theo hướng tiếp cận này, M. Montessori (2018: 144) nhấn mạnh: “Tình yêu thúc đẩy đứa trẻ không phải đến sự sở hữu một vật mà là đến công việc nó có thể làm với vật ấy”. Trong môi trường trẻ hoạt động, sự tò mò và khám phá đem lại cảm xúc thích thú với vật mà chúng tác động. Đồng thời, khi tác động vào vật và môi trường, trẻ luôn có xu hướng “liên kết” với cá nhân khác; sự liên kết này giúp trẻ hoàn thành hoạt động, đồng thời tạo

nên sự thích thú về “thành tích” đạt được trong mối quan hệ cùng hoạt động với cá nhân khác. “Khi công việc bắt đầu trong một môi trường nào đó, sự liên kết với những kẻ đồng loại của mình bắt đầu, bởi không ai có thể làm việc một mình. Và đời sống diễn biến như thế: một hình thức lao động thú vị xuất hiện, nó tăng cường giá trị của tính cá nhân, và điều này đến lượt mình, vinh danh cái nhân vị cá thể” (Montessori, 2018: 144).

Sự thích thú, niềm vui hay xúc cảm tình yêu cứ như thế hình thành trong môi trường hoạt động của trẻ “Khi các cá nhân phát triển bình thường, chúng đơn thuần cảm thấy một tình yêu không những đối với sự vật, mà còn đối với các cá nhân khác. Tình yêu này không phải cái gì được dạy cho; nó là hệ quả do sống một cuộc đời đúng nghĩa” (trang 145). Và theo nghĩa này, tình yêu không phải là nguyên nhân mà là kết quả của một sự phát triển bình thường của cá nhân; tình yêu không chỉ được dạy bằng sự gương mẫu, tình yêu còn chính là đời sống bình thường với sự độc lập trong hoạt động của trẻ.

Ngược lại, khi trẻ bị giới hạn môi trường hoạt động hoặc có nhưng chưa đầy đủ các nguyên liệu giáo dục dưới dạng: học cụ; người khác; vai trò “dẫn dắt” của cha mẹ, hay thầy cô chưa được thể hiện đúng cách,... thì cảm xúc buồn bã và trạng thái khó chịu, thậm chí là cảm giác bất an, tự ti... sẽ xuất hiện ở trẻ. Và điều này có thể là mầm mống của sự thay đổi tâm

lý không đúng theo sự tự nhiên, giản đơn như chính cuộc sống của trẻ. “Nếu có điều gì ngăn chặn cá nhân không được hành động - nó bắt đầu muốn chiếm hữu tất cả những gì quanh nó. Thay vì làm việc với người khác, nó quay ra gây gổ với họ. Hệ lụy của mối liên kết với người khác không phải là sự hợp tác mà là sự xung đột” (trang 144). Đây chính là nguy cơ dẫn tới hành vi bạo lực của trẻ trong trường, lớp hoặc gia đình. Điều này cho thấy sự liên hệ đặc biệt giữa tầm quan trọng của môi trường giáo dục và nguy cơ bạo lực học đường từ bản thân trẻ khi phương pháp giáo dục của gia đình và thầy cô không gắn với môi trường để trẻ có thể độc lập hoạt động trong sự tương tác với các cá nhân khác dưới sự định hướng của cha mẹ, thầy cô.

Với luận điểm trên, hai con đường phát triển nhân cách của trẻ đã hé lộ. Con đường thứ nhất dẫn trẻ đến con người yêu thương, hài hòa với cá nhân khác; con đường thứ hai dẫn trẻ đến con người chiếm hữu, thù ghét cá nhân khác. Và như vậy, đương nhiên là, để tạo lập và bồi đắp cảm xúc, tình yêu cho trẻ, ngay từ đầu, người lớn, bằng tri thức và kinh nghiệm của mình, cần thiết hướng dẫn trẻ sử dụng đồ vật trong môi trường của chúng, hoặc dẫn dắt trẻ chuyển từ chiếm hữu sang sử dụng các đồ vật trong môi trường này. Khi trẻ độc lập hoạt động trong sự tương tác với cá nhân khác, sự sáng tạo sẽ mang lại giá trị bản thân.

Qua thực tiễn và nhận thức sâu sắc về đặc điểm tâm lý trẻ, M. Montessori (2018: 142) nhấn mạnh đến vai trò và phương pháp giáo dục của gia đình và nhà trường: “Giáo dục phải quan tâm đến sự phát triển cá thể và cho phép cá nhân trẻ thơ được tự lập không chỉ những năm sớm nhất trong thời thơ ấu mà còn trải qua những giai đoạn phát triển của nó”.

Theo M. Montessori (2018: 142-143), tuy mỗi giai đoạn tuổi thơ là khác nhau, nhưng “một nguyên tắc vẫn được giữ nguyên vẹn trong tất cả các giai đoạn này là bất kỳ lúc nào, đứa trẻ cũng được cung cấp các phương tiện cần thiết để hành động và tiếp thu kinh nghiệm”. Và theo M. Montessori (2018: 143), “trẻ không thể phát triển nếu không có các vật dụng quanh nó để cho phép trẻ hành động”; đồng thời trong vai trò chuyển tải trực tiếp tri thức tới trẻ thì môi trường mới là “người thầy” tốt nhất” (trang 143). Trong môi trường, trẻ hoạt động sẽ khám phá ra niềm vui và lòng nhiệt thành trong lao động. Điều này sẽ đem lại cho trẻ sự cảm nhận về một tình yêu mạnh mẽ với chính môi trường và các cá nhân khác cùng tham gia. Điều đó cho thấy sự cần thiết phải tiến hành xây dựng một môi trường cung cấp những điều kiện thỏa đáng cho sự phát triển bình thường của trẻ ở nhà trường và ở cả gia đình.

### **3. GỢI MỞ VỀ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC TRẺ TRONG NHÀ TRƯỜNG VÀ GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Với triết lý *Giáo dục và Hòa bình* mà

trọng tâm là giáo dục trẻ qua môi trường để trẻ độc lập hoạt động trong sự tương tác xã hội dưới sự hướng dẫn của cha mẹ, thầy cô, luận điểm “môi trường mới là người thầy tốt nhất” gợi mở cho các nhà sư phạm và các bậc cha mẹ con đường lớn nhằm kiến tạo cho trẻ môi trường hoạt động, ở đó trẻ có cơ hội hình thành cảm xúc tình yêu, phát triển tính cách, khẳng định bản thân và hướng tới cộng đồng vì sự phát triển.

### **3.1. Kiến tạo môi trường giáo dục hình thành tình yêu của trẻ**

Tình yêu của cha mẹ và thầy cô dành cho trẻ không chỉ là sự quan tâm, chăm sóc, hay chiều chuộng, an ủi, vỗ về. Và càng không thể như việc đáp ứng vô điều kiện về tình cảm cũng như những đòi hỏi bất kỳ theo mong muốn từ trẻ. Tuy nhiên, trên thực tế, tâm lý, tình cảm cùng điều kiện sống tốt hơn về vật chất và tỷ lệ sinh thấp là nguyên nhân dẫn đến không ít bậc cha mẹ đã yêu con trẻ theo cách riêng của mình. Từ cảm xúc thương yêu và quý con, cha mẹ luôn mong muốn con trẻ có điều kiện tốt nhất có thể và họ sẵn sàng làm mọi việc vì trẻ, không ngoại trừ cả việc hy sinh cuộc sống của mình cho trẻ mà lẽ ra họ không nhất thiết phải làm như vậy. Họ suy nghĩ và hành động với tâm lý sẵn sàng, vì theo họ, đó là cách mà cha mẹ đã mang hết tình thương yêu của mình tới trẻ. Và họ hy vọng trẻ sẽ thấu hiểu và “ghi nhớ” được điều mà họ đã tự nguyện làm. Tuy nhiên, đó chỉ là mong muốn một phía từ người lớn.

Thực tế, với những gì cha mẹ đã làm và làm rất nhiều cho trẻ, trẻ chỉ có thể cảm nhận một phần, thậm chí là rất ít ỏi so với những gì cha mẹ kỳ vọng. Vậy, vấn đề ở đây là gì? Phải chăng cha mẹ đã sai về cách yêu thương trẻ? Theo luận thuyết của M. Montessori, tình yêu là tự nhiên và vốn có, tình yêu được hình thành từ bản thân trẻ mà không phải từ sự “ban phát” hay cho tặng từ người khác, kể cả cha mẹ. Trong tương tác với người khác hoặc sự vật qua sự “tự hoạt động” của trẻ, cảm xúc thích thú, sự gắn bó và liên kết giữa trẻ với các yếu tố “tương tác” được hình thành. Như vậy, nếu chỉ đơn thuần như nói lời yêu, hay sự chăm sóc, chiều chuộng hoặc đáp ứng vô điều kiện từ một phía cha mẹ đối với trẻ sẽ là chưa đủ để đem lại tình yêu cho trẻ. Chưa kể, hệ quả của tâm lý và việc làm này còn góp phần làm trẻ có thiên hướng yêu bản thân - ranh giới gần với “ích kỷ” hơn. Như vậy, cha mẹ và người lớn cần thể hiện tình yêu với trẻ bằng cách cho trẻ những điều kiện được hoạt động, được chơi, được tự “xử lý” những vấn đề thuộc về trẻ. Vai trò của cha mẹ ở đây là dành thời gian, sự gần gũi, và cả niềm vui thích chân thành trong hoạt động và vui chơi cùng trẻ. Cha mẹ và người lớn tạo cho trẻ có cơ hội hoạt động và sẵn sàng cùng trẻ giải đáp thắc mắc cũng như nhận xét hoặc tán dương khi trẻ hoạt động, giúp trẻ phát triển hài hoà cả về tinh thần và thể chất. Đó chính là phương pháp chuyển tải tình yêu thương từ cha mẹ cũng như hình

thành tình yêu cho trẻ hữu hiệu nhất, theo quan điểm của M. Montessori.

### **3.2. Kiến tạo môi trường giáo dục phát triển cá tính và khả năng tự lập của trẻ**

Hoạt động là đặc điểm tự nhiên của trẻ, chỉ cần với một không gian đủ để ít nhất hai hay nhiều đứa trẻ tương tác với đồ vật theo chủ đề bất kỳ - hay còn gọi là điều kiện môi trường, là trẻ có thể hứng thú và bị cuốn hút. Lúc này trẻ gần như lãng quên về thời gian, trừ khi trẻ được lưu ý và nhắc nhở. Điều kiện môi trường để trẻ hoạt động theo nghĩa này khá thân thuộc, có thể hình thành không chỉ từ nhà trường mà cả gia đình và nhóm trẻ cùng chơi chung. Nhưng trên thực tế, điều này lại không phổ biến với hầu hết trẻ em. Trẻ ít được hoạt động hơn những gì thuộc về đặc điểm tự nhiên của chúng, nhất là trong điều kiện hiện nay. Một trong những nguyên nhân có thể từ sự lo lắng của cha mẹ và thầy cô về sự rủi ro đối với trẻ, hoặc bản thân người lớn chưa thực sự chú tâm và am hiểu về nhu cầu hoạt động của trẻ. Đặc biệt, càng không nên khi cha mẹ thay thế con trong nhiều hoạt động mà lẽ ra phần lớn các hoạt động này cần thiết do chính trẻ tự thực hiện. Và nếu như cha mẹ áp đặt lên suy nghĩ của trẻ và mong muốn trẻ thực hiện cả những gì mà bản thân họ không làm được hoặc đã từng thất bại về việc làm và nghề nghiệp trong quá khứ, trong khi mong muốn này vượt quá năng lực và sở trường của trẻ thì điều này là không

công bằng. Tâm lý của cha mẹ và cách giáo dục này của gia đình tất yếu dẫn đến hệ quả cá tính của trẻ dần bị lu mờ thay vì phát triển. Sự ỷ lại, tính phụ thuộc và thiên hướng “chiếm hữu” xuất hiện trong tâm lý, hình thành thói quen và bộc lộ càng rõ nét trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ.

Cá tính của trẻ với sự bộc lộ thiên hướng thiếu chủ động trong hoạt động, mà lẽ ra bản thân mỗi đứa trẻ cần phải có trong quá trình phát triển với sự liên kết xã hội có nguyên nhân do tâm lý và phương pháp giáo dục từ gia đình trên đây nếu được “khắc phục” bằng phương pháp giáo dục có tổ chức và khoa học từ nhà trường sẽ phần nào hạn chế được khiếm khuyết trong hình thành nhân cách do giáo dục gia đình mang lại. Tuy nhiên, về điều này, giáo dục nhà trường dường như còn hạn chế. Sự hoạt động của học sinh, lẽ ra các em cần được chủ động thực hiện cùng với sự hướng dẫn của thầy cô và tương tác với học cụ, phương tiện học tập (mô hình xã hội thu nhỏ) được cung cấp đầy đủ, ngược lại, trẻ chủ yếu được thầy cô giảng giải lý thuyết qua những bài học trong lớp, điều kiện môi trường còn hạn chế. Hệ quả từ giáo dục nhà trường với điều kiện môi trường chưa tốt không mấy mở ra cơ hội để các em hoạt động “độc lập” để đạt tới giá trị hình thành cảm xúc yêu thương, thay vào đó là sự u muội của trí não; sự thiếu vận động của cơ thể cho sự phát triển của thần kinh, trí tuệ; sự

nhàm chán bởi những bài học cần phải lặp lại nhiều lần trong trí tưởng tượng (thậm chí thiếu cả liên hệ thực tiễn) để khắc ghi và phục vụ cho bài kiểm tra, thi cử và sự đánh giá.

Môi trường giáo dục từ gia đình và nhà trường nêu trên khá xa rời với môi trường giáo dục theo quan điểm của M. Montessori, môi trường mà ở đó, trẻ được tự do về thể chất và tinh thần trong hoạt động và sáng tạo, hình thành tình yêu thương dưới sự hướng dẫn của thầy cô và cha mẹ. Một môi trường như thế sẽ hết sức có ý nghĩa đối với trẻ vì sẽ tránh được sự lệch lạc trong tâm lý và sự phát triển, nguồn cơn sâu xa của bạo lực học đường.

### **3.3. Kiến tạo môi trường giáo dục để trẻ hướng tới cộng đồng vì sự phát triển**

Theo M. Montessori, Hòa bình không chỉ đòi hỏi mối quan hệ về cảm xúc mà còn là hành động cụ thể xuất phát từ tình cảm chân thành hướng tới cộng đồng, xã hội. Đồng thời, khi đặt quá trình phát triển cảm xúc của trẻ trong mối liên hệ với cộng đồng, dễ dàng nhận thấy trẻ em có ý thức tự nhiên về sự công bình; vấn đề là phải chuyển biến ý thức tự nhiên ấy thành hoạt động mang tính xã hội đích thực. Do vậy, trọng trách của nhà trường và gia đình là tạo cho trẻ môi trường hoạt động mà qua đó, trong quá trình giải quyết các tình huống, trẻ sẽ tự ý thức những gì được xem là có ý nghĩa. Sự nhận biết (tự đánh giá) về ý nghĩa của hành động của trẻ luôn được bộc lộ

qua sự so sánh trong khi hoạt động, hay được xem là “kinh nghiệm” được rút ra trong một tình huống cụ thể. Và điều này nhấn mạnh một lần nữa rằng, ý thức hoạt động hướng tới cộng đồng không đơn giản chỉ là dưới dạng “bài học” mà trẻ phải thuộc và ghi nhớ, mà đó là cả quá trình phát triển cảm xúc tích cực, hình thành ý thức tình cảm và thái độ tự giác thông qua hoạt động kết hợp với sự hỗ trợ cần thiết từ thầy cô, cha mẹ.

Thực tiễn cho thấy, việc trẻ tự đánh giá hoạt động của bản thân không mấy quan trọng bằng khi được người khác đánh giá, cho dù đó là nhận xét của bạn cùng trang lứa. Việc người khác và cộng đồng ghi nhận về thái độ tích cực hay một việc làm có ích dù là rất nhỏ bé thì điều này cũng sẽ mang lại một động lực lớn lao cho cuộc sống vốn dĩ rất tươi đẹp của trẻ. Chính vì lẽ đó, hầu hết nền giáo dục hiện đại ngày nay của các nước trên thế giới đều chú trọng giáo dục trải nghiệm cho trẻ. Ngoài ý nghĩa về lý luận gắn với thực tiễn thì ý nghĩa lớn lao hơn là hướng trẻ tới chân giá trị qua hoạt động và mối quan hệ cộng đồng. Qua hoạt động gắn với cộng đồng, trẻ không chỉ được học, trẻ còn được chơi, được trải nghiệm, được bồi dưỡng về giá trị cuộc sống để có một tâm hồn đẹp trong mối quan hệ xã hội và những hành vi, việc làm có ý nghĩa cộng đồng.

### **4. KẾT LUẬN**

Với mục tiêu cao cả về thế giới hòa bình, tương lai tốt đẹp của nhân loại



mai sau, triết lý *Giáo dục và Hòa bình* của M. Montessori có thể chưa hẳn đã thỏa mãn và đáp ứng hoàn toàn hiện thực tồn tại và phát triển của xã hội bởi vì dấu sao, tồn tại và phát triển của xã hội không thể không phụ thuộc vào các yếu tố hạ tầng và thiết chế xã hội mang tính nền tảng. Tuy nhiên, quan điểm của M. Montessori về Giáo dục và Hòa bình vẫn được ghi nhận như một dấu ấn nổi bật của giáo dục học hiện đại, gợi mở cho các nhà sư phạm, bậc làm cha mẹ ở khắp nơi trên thế giới những cách thức triển khai phương pháp giáo dục

cho trẻ, vì trẻ, của trẻ hết sức có ý nghĩa.

Trẻ em là điều kỳ diệu của tạo hóa ban tặng cho nhân loại. Tương lai của trẻ thơ phụ thuộc vào chúng ta hôm nay và trẻ thơ kiến tạo ra tương lai mai sau, trong đó có hòa bình của nhân loại. Vì vậy, hãy hiểu và không thể chậm trễ thực hiện điều tưởng chừng như hết sức đơn giản “Con cái không phải của riêng chúng ta, chúng thuộc về vũ trụ và chỉ đi qua nhà chúng ta trong suốt cuộc hành trình của chúng, vì chúng cần được hướng dẫn” (Shimi Kang, 2017: 13). □

## CHÚ THÍCH

<sup>(1)</sup> Maria Montessori (1870-1952) sinh ra tại Ý và mất tại Hà Lan. Bà là phụ nữ đầu tiên tốt nghiệp Y khoa năm 1894 (Đại học Roma) và bắt đầu nghiên cứu về các vấn đề giáo dục trẻ (dựa theo một số khái niệm do bác sĩ E. Seguin khởi xướng) năm 1899. Bà bắt đầu làm việc với trẻ em tại các trường tư và công lập ở Roma và nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của giới cải cách. Từ năm 1900-1907, Maria Montessori giảng dạy về nhân chủng học tại Đại học Roma và trở thành thanh tra các trường học (1922) của nhà nước Ý. Bà viết nhiều sách về giáo dục và tổ chức nhiều khóa huấn luyện cho giáo viên tại Tây Ban Nha, Ấn Độ, Anh, Hà Lan. Ngày nay, hệ thống giáo dục mang tên bà do AMI - Association Montessori Internationale, đại diện và giám sát, có mặt tại hơn 100 quốc gia trên thế giới đã góp phần tạo dựng một nền tảng thiết yếu và đích thực cho việc giáo dục trẻ nhằm xây dựng một thế giới hòa bình và tiến bộ cho con người. Tại Việt Nam bốn cuốn sách của bà đã được dịch sang tiếng Việt: *Trẻ thơ trong gia đình*, *Dạy con trước tuổi lên 3 - Phương pháp giáo dục của Montessori*, *Sổ tay giáo dục trẻ em* và *Giúp con tự học* ([https://vi.wikipedia.org/wiki/Maria\\_Montessori](https://vi.wikipedia.org/wiki/Maria_Montessori)).

<sup>(2)</sup> “Preventing war is the work of politicians, establishing peace is the work of educationists”, truy cập ngày 02/01/2019 tại <https://quotes.thefamouspeople.com/maria-montessori-2252.php>.

<sup>(3)</sup> “Establishing lasting peace is the work of education; all politics can do is keep us out of war”, truy cập ngày 02/01/2019 tại <https://quotes.thefamouspeople.com/maria-montessori-2252.php>.

<sup>(4)</sup> John Locke (1632-1704) - triết gia thời kỳ Phục hưng, thuộc trường phái duy nghiệm Anh, nổi tiếng với việc đưa ra mệnh đề rằng tâm hồn trẻ thơ là một *Tabula Rasa*, một “tấm bảng trắng”, theo bản dịch tiếng Anh về sau là “giấy trắng” (White Paper), trên đó các kinh nghiệm được rút ra từ các ấn tượng của giác quan khi cuộc sống của một người được viết ra. Nhờ tiếp xúc với thế giới cảm tính mà tờ giấy ấy ngày mỗi ngày lại dày thêm ý niệm, khái niệm, kinh nghiệm sống. Chủ nghĩa duy nghiệm - duy cảm và tự nhiên thần luận đã được Locke

vận dụng vào học thuyết chính trị, giáo dục của ông, nhất là tư tưởng về tự do và phương pháp giáo dục “dựa vào bản tính tự nhiên của con người”.

### **TÀI LIỆU TRÍCH DẪN**

1. <https://quotes.thefamouspeople.com/maria-montessori-2252.php>, truy cập ngày 02/01/2019.
2. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Maria\\_Montessori](https://vi.wikipedia.org/wiki/Maria_Montessori), truy cập ngày 02/01/2019.
3. <https://www.thefamouspeople.com/profiles/maria-montessori-2252.php>, truy cập ngày 02/01/2019.
4. Kang, Shimi (Đỗ Liên Hương dịch). 2017. Nuôi dạy con kiểu cá heo. Nxb. Thế giới.
5. Montessori, Maria (Nghiêm Phương Mai dịch). 2018. *Giáo dục và Hòa bình*. Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng.